

Số: 252/2021/QĐST-HNGĐ

Quận Lê Chân, ngày 06 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN-THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 236/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị Thu H; địa chỉ: Số 12/11 P, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng.

Anh Nguyễn Quang N; địa chỉ: Số 12/11 P, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số 9/19/189 T, (tổ 1) phường L, quận K, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 25 tháng 8 năm 2021 các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về lệ phí: Hai bên thống nhất để chị H chịu cả lệ phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Quang N cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh N có 02 con chung là Nguyễn Thị Yên N, sinh ngày 13/8/199X và Nguyễn Thị Yên T, sinh ngày 29/9/200X. Nay ly hôn hai bên thống nhất giao con chung Yên T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật; đối với con chung Yên N đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận và giải quyết với nhau, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị H và anh N bên tự thỏa thuận giải quyết với nhau, nên hai bên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu H nhận chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này chị H đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số 0014456 ngày 09 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường H, q. Lê Chân, Tp. Hải Phòng (giấy CNKH số 91 ngày 23/11/1998);
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Lộc